

Số:136/2025/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 05 tháng 08 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 149, 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các Điều 51, 55, 81,82,83 của Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ vào Luật phí và Lệ phí năm 2015;
Căn cứ vào khoản 3 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án và mục 2 phần B danh mục lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân gia đình thụ lý số 103/2025/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 7 năm 2025, về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con chung khi ly hôn*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

* Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh Trần Việt P – sinh năm 1985, CCCD 001085051438 ngày cấp 14/03/2025; Nơi cấp: Bộ C1.

- Chị Nguyễn Hoàng L – Sinh năm 1988; CCCD 027188000027 ngày cấp 20/07/2021; Nơi cấp: Cục Q về trật tự xã hội.

Cùng nơi thường trú: Tổ A, phường V, thành phố Hà Nội.

Nơi ở hiện tại: CHCC 21.15 Tòa T1 – KĐT Times City, số D M, phường V, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Trần Việt P và chị Nguyễn Hoàng L kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 20/03/2012 tại UBND phường M, quận H, thành phố Hà Nội (nay là phường T, thành phố Hà Nội) – Trích lục kết hôn số 77/TLKH-BS ngày 16/7/2025 của UBND phường T, thành phố Hà Nội.

Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hòa thuận đến tháng 9/2017 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do bất đồng quan điểm lối sống, cách nuôi dạy con cái, công việc làm ăn kinh tế khó khăn. Anh, chị đã có thời gian tìm biện pháp tháo gỡ mâu thuẫn nhưng không có kết quả. Anh P, chị L xác định tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không có hạnh phúc nên cùng thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh P, chị L có 02 con chung là Trần Ngọc Minh C – sinh ngày 10/11/2012 và Trần Ngọc Bảo L1 – sinh ngày 04/10/2015. Anh, chị thống nhất giao con Trần Ngọc Minh C cho chị L và giao con Trần Ngọc Bảo L1 cho anh P, trực tiếp chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng cho đến khi con đủ tuổi thành niên (đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có quyết định pháp luật khác thay thế. Về cấp dưỡng nuôi con: Anh P, chị L tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh P, chị L có quyền và nghĩa vụ thăm nom giáo dục con chung, không ai được cản trở

[3] Về tài sản chung (động sản + bất động sản): Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về các khoản nợ chung: Không có.

[5] Về lệ phí ly hôn sơ thẩm: Anh P tự nguyện chịu toàn bộ 300.000 đồng lệ phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận trên của anh chị được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 28 tháng 7 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Trần Việt P và chị Nguyễn Hoàng L thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh P, chị L có 02 con chung là Trần Ngọc Minh C – sinh ngày 10/11/2012 và Trần Ngọc Bảo L1 – sinh ngày 04/10/2015. Anh, chị thống nhất giao con Trần Ngọc Minh C cho chị L và giao con Trần Ngọc Bảo L1 cho anh P, trực tiếp chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng cho đến khi con đủ tuổi thành niên (đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có quyết định pháp luật khác thay thế. Về cấp dưỡng nuôi con: Anh P, chị L tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh P, chị L có quyền và nghĩa vụ thăm nom giáo dục con chung, không ai được cản trở

- Về tài sản chung (động sản + bất động sản): Anh P chị L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các khoản nợ chung: Không có.

2. Về lệ phí: Anh P tự nguyện chịu toàn bộ 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) lệ phí ly hôn sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000

đồng (ba trăm nghìn đồng) anh P đã nộp theo biên lai số 0001750 ngày 24/7/2025 của Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội. Anh P đã nộp đủ tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát ND khu vực 3 – Hà Nội;
- UBND phường Tương Mai, Tp Hà Nội
- Phòng
THA dân sự khu vực 3 – Hà Nội;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Văn phòng.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hồng Thắm